`TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày : 30 - 08- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Hồng Thu

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu;

Bà Phạm Thị Hòa

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch Hội nông dân thành phố Lạng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST-QĐ ngày 19 tháng 08 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Tiến Đ; sinh ngày 30 tháng 01 năm 2004, tại tỉnh Lạng Sơn, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã M1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Hoàng Văn B và bà Lộc Thị T; vợ, con: Chưa có, tiền án, tiền sự: Không có, nhân thân: Ngày 06/6/2019, có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính với hình thức: Cảnh cáo (đã được xóa), bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 04/5/2022 đến nay, có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

2.1 Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2003; địa chỉ: số K/H đường M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2.2 Bà Lộc Thị T, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn M, xã M1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

3.Người làm chứng: Anh Tô Gia K, sinh năm 2004, vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Tô Gia K: Bà Nguyễn Thị T, (mẹ ruột), vắng mặt;

4. Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 04/5/2022, tại khu vực ngã tư đường N giao với đường B, khu Tái định cư M1, xã M1, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố L kiểm tra phát hiện bắt quả tang đối với Hoàng Tiến Đ có hành vi Mua bán trái phép ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 6,3cm x 04cm bên trong chứa ma túy dạng thảo mộc khô; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359407088337872, lắp kèm sim có số thuê bao 0353301334, cũ đã qua sử dụng: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda - Wave màu xanh, biển kiểm soát 12P1 - 109.15, số khung RLHHC1216DY546816, số máy HC12E-5546571. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật về Công an thành phố L để làm rõ.

Hồi 13 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Tiến Đ tại thôn M, xã M1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, đã thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 4,5cm bên trong chứa ma túy dạng thảo mộc khô và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 5,5cm bên trong chứa ma túy dạng thảo mộc khô; 01 (một) hộp kim loại màu đen kích thước 08cm x 06cm x 02cm bên trong gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 5,5cm chứa ma túy dạng thảo mộc khô; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 05cm x 08cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 6,5cm. Hoàng Tiến Đ khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ khi bắt quả tang và khám xét là Cần sa, Đ mua về để bán kiếm lời.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Tiến Đ khai nhận: Do bản thân thường sử dụng ma túy Cần sa từ năm 2021 đến nay. Khoảng 11 giờ ngày 29/4/2022, Hoàng Tiến Đ gọi điện thoại đến số thuê bao 0332 255.261 của một người nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) để hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy Cần sa. Người nam thanh niên tên T đồng ý và hẹn Hoàng Tiến Đ đến khu vực ngõ Z, đường M, phường V, thành phố L để thực hiện giao dịch. Tại đây, Hoàng Tiến Đ mua được với người nam thanh niên tên T 01 (một) túi

ma túy Cần sa giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó Hoàng Tiến Đ mang số ma túy Cần sa vừa mua được về nhà ở của mình chia ra cho vào 06 (sáu) túi nhỏ nhằm mục đích khi có người hỏi mua Đ bán kiếm lời. Trong khi chờ đối tượng hỏi mua ma túy, Hoàng Tiến Đ đã tự sử dụng hết 01 (một) túi.

Khoảng 10 giờ ngày 01/5/2022, Hoàng Tiến Đ đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi điện thoại của Tô Gia K gọi đến đặt mua 01 (một) tui ma túy Cần sa giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và thỏa thuận giao dịch tại khu vực đường N, phường C, thành phố L. Hoàng Tiến Đ đã bán ma túy chót lọt cho Tô Gia K, nhận được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do K chuyển khoản từ tài khoản số 35110000752831 - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam của K vào tài khoản số 6666066602003 - Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của Nguyễn Ngọc A, bạn gái của Đ, số tài khoản trên do Đ cung cấp cho K.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 04/5/2022, Hoàng Tiến Đ nhận được điện thoại của một người nam thanh niên tự xưng tên là D (không rõ lai lịch) đặt mua 01 (một) túi ma túy Cần sa giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và thỏa thuận địa điểm giao dịch tại khu vực đường L, khu P, thành phố L. Khi Hoàng Tiến Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12P1-109.15 mang theo 01 (một) túi ma túy Cần sa cất giấu vào trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc đến khu vực ngã tư đường N giao với đường B, khu Tái định cư M1, xã M1, thành phố L thì bị Công an thành phố L bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 05/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Thảo mộc khô thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Hoàng Tiến Đ đã giám định đều là Cần sa, có tổng khối lượng là 2,809 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSTP ngày 10-08-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Tiến Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Số cần sa mà bị cáo bị thu giữ là lá của cây cần sa. Bị cáo đã nộp huân chương kháng chiến hạng nhì của ông ngoại là là Lộc Văn P và bà ngoại là Triệu Thị L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lộc Thị T có ý kiến: Bà không biết Đ lấy xe của gia đình đi mua ma túy. Bà đã nhận lại xe, không có ý kiến gì thêm.

Chị Nguyễn Ngọc A có ý kiến: Chị là bạn gái của Đ. Đ đã nhờ chị dùng tài khoản nhận tiền từ Tô Gia K, chị không biết Đ bán ma túy cho K, Đ bảo với chị nhờ nhận tiền khách xăm mình, nên chị nhận hộ. Chị không liên quan đến hành vi bán mua túy của Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến Đ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Tiến Đ từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Căn cứ Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 (hai) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất cần sa sau giám định; 01 (một) hộp kim loại màu đen kích thước 08cm x 06cm x 02cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 05cm x 08cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 6,5cm;

Tịch thu hóa giá 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359407088337872, lắp kèm 01(một) sim có số thuê bao 0353.301.334, cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến Đ. Truy thu đối với bị cáo Hoàng Tiến Đ số tiền do phạm tội mà có là 500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Hoàng Tiến Đ đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/5/2022, Hoàng Tiến Đ đã bán chót lọt 01 túi ma túy Cần sa giá 500.000 đồng cho Tô Gia K. Hồi 12 giờ 10 phút ngày 04/5/2022, tại khu vực ngã tư đường N giao với đường B, khu Tái định cư M1, xã M1, thành phố L, Hoàng Tiến Đ đang có hành vi tàng trữ 0,768 gam ma túy Cần sa đem đi bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an thành phố L phát hiện bắt giữ, khám xét nơi ở của Hoàng Tiến Đ thu giữ thêm

2,041 gam ma túy Cần sa của Hoàng Tiến Đ chưa kịp tiêu thụ. Đ khai nhận số ma túy vừa bị thu giữ trên, Đ cất giấu tại nhà, mục đích để bán để kiếm lời. Như vậy, tổng số ma túy Hoàng Tiến Đ có mục đích bán là 2,809 gam cần sa.

[3] Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo Hoàng Tiến Đ có đầy đủ năng lực hành vi, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Hoàng Tiến Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tiến Đ là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội.Chính vì vậy, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật. Để có mức hình phạt đối với bị cáo, cần xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo

[5] Bị cáo Hoàng Tiến Đ: Về nhân thân tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 12/8/2019, Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính với hình thức: Cảnh cáo vì có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, (đã được xóa), đã được coi như chưa có tiền sự, tuy nhiên hiện nay bị cáo đang sử dụng chất ma túy. Do đó bị cáo có nhân thân không tốt; Tiền án, tiền sự: Không có; Về tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông ngoại là Lộc Văn P được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì và bà ngoại là Triệu Thị L được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo Hoàng Tiến Đ vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không có, không có tài sản, sử dụng chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (biên bản xác minh ngày 26-05-2022);

[8] Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền mà Hoàng Tiến Đ bán ma túy cho Tô Gia K, đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu đối với Hoàng Tiến Đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với người nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch), theo Đ khai nhận mua ma túy cần sa với người này tại khu vực ngõ Z, đường M, phường V,

thành phố L vào ngày 29/4/2022, liên lạc với T qua số điện thoại 0332.255.261, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín với số điện thoại trên để xác minh thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời từ Cơ quan viễn thông nên sẽ xem xét xử lý sau. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét;

[10] Đối với Tô Gia K, tại Cơ quan điều tra thừa nhận là người mua 01 túi ma túy Cần sa giá 500.000 đồng với bị cáo Hoàng Tiến Đ vào ngày 01/5/2022, nhưng đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Tô Gia K cho kết quả âm tính. Do đó không có căn cứ xử lý đối với Tô Gia K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[11] Đối với người nam thanh niên tên D sử dụng số điện thoại 0878.157760 mua ma túy Cần sa với bị cáo Hoàng Tiến Đ vào ngày 04/5/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác định người đăng ký số thuê bao trên tên là Trần Thị Ngọc B, địa chỉ: xã P, huyện S, thành phố Hà Nội, tại Cơ quan điều tra chị Trần Thị Ngọc B khai không quen biết Hoàng Tiến Đ, không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0878.157.760 và không biết người có tên D nên không làm rõ được để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Nguyễn Ngọc A (là bạn gái của Hoàng Tiến Đ) là người đứng tên đăng ký sử dụng số tài khoản 6666066602003 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội. Quá trình điều tra xác định ngày 01/5/2022 số tài khoản trên có nhận được số tiền 500.000 đồng nhưng Ánh không biết Đ lấy số tài khoản ngân hàng của Ánh cung cấp cho Tô Gia K để chuyển tiền mua ma túy cho Đ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[13] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12P1 -109.15 đăng ký xe mang tên Vi Văn H, sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã M1, thành phố L. Năm 2015, Vi Văn H đã bán chiếc xe trên cho dì ruột là bà Lộc Thị T (là mẹ đẻ của bị cáo Hoàng Tiến Đ), với giá 15.000.000 đồng. Ngày 04/5/2022, Hoàng Tiến Đ sử dụng chiếc xe mô tô trên của bà Thủy để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Lộc Thị T không biết. Ngày 22/7/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lộc Thị T là có căn cứ

[14] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,487 gam cần sa; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định kí hiệu số 01 bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 1,104 gam cần sa và 01 vỏ túi ni lon cũ; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định kí hiệu số 02 bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,097 gam cần sa; 01 (một) hộp kim loại màu đen kích thước 08cm x 06cm x 02cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 05cm x 08cm; 02

(hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 6,5cm là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359407088337872, lắp kèm 01(một) sim có số thuê bao 0353.301.334, cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến Đ là vật liên quan đến hành vi pham tội cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

[15] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Hoàng Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 04- 05-2022.

3. Truy thu số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng đối với bị cáo Hoàng Tiến Đ để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1 Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,487 gam cần sa; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định kí hiệu số 01 bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 1,104 gam cần sa và 01 vỏ túi ni lon cũ; 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định kí hiệu số 02 bên trong có 01 túi nilon cũ đựng 0,097 gam cần sa; 01 (một) hộp kim loại màu đen kích thước 08cm x 06cm x

02cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 05cm x 08cm; 02 (hai) túi nilon màu trắng có cùng kích thước 04cm x 6,5cm thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến Đ.

4.2 Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359407088337872, lắp kèm 01(một) sim có số thuê bao 0353.301.334, cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Tiến Đ.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 08 năm 2022).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Tiến Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người LQ;…….;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Thịnh